



Ngày nhận bài: 17/12/2024; Ngày thẩm định: 23/12/2024; Ngày nhận đăng: 02/01/2025

# CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ DỊCH VỤ KHO VẬN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đại tá, ThS HUỖNH QUANG TÂM

Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Hồ Chí Minh

\*Tác giả liên hệ: Huỳnh Quang Tâm (xuanson\_73@yahoo.com.vn)

**Tóm tắt:** Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu đến năm 2030 trở thành trung tâm cung ứng dịch vụ Logistics tầm cỡ khu vực Đông Nam Á. Bài viết đánh giá thực trạng, đồng thời đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở kho vận trên địa bàn Thành phố.

**Từ khóa:** quản lý nhà nước, dịch vụ kho vận, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Abstract:** Ho Chi Minh City aims to establish itself as a leading logistics service hub in Southeast Asia by 2030. This article evaluates the current state of fire and rescue state management in logistics facilities and proposes several solutions to enhance the effectiveness of this practice in the city.

**Keywords:** state management, logistics services, fire prevention, firefighting, rescue, Ho Chi Minh City.

## 1. Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội, những năm gần đây, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh bắt đầu hình thành rất nhiều những cơ sở kinh doanh dịch vụ kho vận, trong đó, sự xuất hiện các kho, bãi chứa hàng hóa với nhiều quy mô với tính chất khác nhau. Đồng thời, với định hướng phát triển kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu đến năm 2030 trở thành trung tâm cung ứng dịch vụ Logistics tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, thì xu hướng phát triển các trung tâm kho vận ở thời điểm hiện tại và tương lai gần là xu thế tất yếu của Thành phố.

Kho, bãi với tính chất đặc thù là cơ sở tồn trữ hàng hóa với khối lượng lớn nên khi xảy ra cháy, nổ, không chỉ gây thiệt hại lớn về tài sản, thậm chí còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường. Thực tiễn cho thấy, kho, bãi là nơi tồn chứa, tập trung nguyên vật liệu, hàng hóa với khối lượng rất lớn, trong số đó là những chất, vật liệu dễ cháy nổ như: vải, da giày,

giấy, gỗ, các dung môi hữu cơ khác như cồn.... Thậm chí có nhiều trường hợp một số những nhà xưởng từ khâu thiết kế ban đầu, do nhu cầu sử dụng, hoạt động của chủ đầu tư thường sẽ được hoán cải hay thay đổi công năng để cho thuê thành kho bãi, do đó khi đưa vào khai thác sử dụng, nhiều cơ sở lại nằm xen cài với các khu dân cư, trong khi đó khoảng cách phòng cháy chống cháy lại không đảm bảo, không đảm giải pháp ngăn cháy; không trang bị đầy đủ hệ thống phòng cháy chữa cháy; hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy và nguồn cấp nước chữa cháy không đáp ứng được cho công tác chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Nếu như trước đây các kho, bãi quy mô vừa và nhỏ chỉ đơn thuần là kho, bãi do con người quản lý vận hành thì hiện nay, nhiều kho bãi với quy mô lớn có sự hoạt động tự động, con người chỉ điều hành ở khâu vận hành và quản lý, đặc biệt là các kho với giá kệ cao tầng, không chỉ là giá kệ cao đến cao độ 5,5m mà còn có những kho với chiều cao giá kệ có thể lên

đến 20m, 30m hoặc 40m. Về mặt quy mô, nhiều kho có diện tích không chỉ là vài hecta mà có khi đến gần 10ha, bố trí dàn trải trên mặt bằng rất rộng lớn. Với tính chất đặc điểm nêu trên, có thể thấy nguy cơ tiềm ẩn cháy và khả năng cháy lan, cháy lớn, và việc gây khó khăn, hạn chế đối với khả năng tiếp cận của lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) khi triển khai lực lượng phương tiện.

## **2. Công tác điều tra cơ bản đối với cơ sở kho vận trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) theo các quy định của văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an Thành phố đã và đang phát huy vai trò trong công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình đối với từng nhóm cơ sở, từng nhóm công trình có nguy cơ cháy, nổ trên địa bàn Thành phố. Qua đó, hiện nay, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có: 14 khu công nghiệp (KCN); 03 khu chế xuất (KCX); 01 khu công nghệ cao (KCNC); 01 khu công viên phần mềm (CVPM); 04 cụm công nghiệp (CCN) đang hoạt động; trong đó gồm 1.417 cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tổng số lao động làm việc trong các KCX, KCN là 273.693 người. (03 KCN đã được cấp phép nhưng chưa đi vào hoạt động là KCN Phong Phú, KCN Vĩnh Lộc 3 và KCN Lê Minh Xuân 2).

Tổng số cơ sở sản xuất, kho hàng hóa nằm trong KCN, KCX, KCNC, CVPM, CCN và xen cài khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thuộc diện quản lý là 9.820 cơ sở; gồm số cơ sở nằm trong KCN, KCX, KCNC, CCN là 1.226 cơ sở; số cơ sở xen cài trong khu dân cư là 8.594 cơ sở; trong năm 2024 đã tổ chức kiểm tra 9.820 lượt, lập biên bản vi phạm hành chính 521 cơ sở; xử lý 533 hành vi vi phạm với tổng số tiền phạt 1.566.500.000 đồng (*Một tỷ năm trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

## **3. Thực trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở kho vận trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp và khu dân cư**

Một số cơ sở kho vận đã thực hiện công tác thẩm duyệt hoặc thẩm duyệt thiết kế lại phù hợp với hiện trạng thực tế nhưng không tổ chức thi công hoặc

có thi công lại nhưng không tổ chức nghiệm thu về PCCC theo quy định.

Ý thức chấp hành pháp luật về PCCC tại một số cơ sở kho vận còn chưa cao. Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC chưa đầy đủ, mang tính chất đối phó nên việc chỉ đạo thực hiện công tác PCCC tại cơ sở không sâu sát và thường xuyên. Việc trang bị và thực hiện chế độ bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC tại phần lớn các cơ sở chưa tốt, do đó chất lượng và hiệu quả hoạt động không hiệu quả, rất nhiều cơ sở đã bị xử lý vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm liên quan đến phương tiện, hệ thống PCCC. Tuy nhiên, chỉ dừng lại ở mức độ xử lý vi phạm hành chính chứ Chủ Đầu tư các cơ sở kho vận không tổ chức khắc phục các hành vi sai phạm.

Lực lượng PCCC tại chỗ của các cơ sở kho vận có nguy hiểm về cháy, nổ cao về cơ bản đều được thành lập đủ về số lượng theo quy định. Lực lượng này đã được tập huấn và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH. Tuy nhiên, chất lượng hoạt động của lực lượng này tại một số cơ sở không cao, yếu kém. Một trong những nguyên nhân để xảy ra tình trạng trên là do lực lượng PCCC cơ sở thường kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau, trong đó tập trung phục vụ sản xuất kinh doanh là chính, sau giờ làm việc thì lực lượng này không có mặt tại cơ sở. Tại một số doanh nghiệp, lực lượng PCCC cơ sở thường không ổn định về nhân sự do người lao động thường xuyên nghỉ việc, nhất là sau dịch COVID-19 kéo dài vừa qua, tình hình phục hồi kinh tế sau dịch còn nhiều khó khăn.... Ngoài ra, người đứng đầu cơ sở chưa chi trả hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC cơ sở, chưa chi bồi dưỡng cho đội viên Đội PCCC cơ sở tại cơ sở trong thời gian tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC theo quy định tại Điều 34, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

Công tác ứng trực của lực lượng PCCC cơ sở vào ban đêm của các cơ sở kho vận thường được bố trí, phân công khá mỏng và thường được giao cho lực lượng bảo vệ. Với số lượng ít nên khi xảy ra sự cố cháy, nổ khả năng xử lý ngay từ ban đầu không đạt được hiệu quả, dẫn đến tình trạng nguy cơ cháy lan cháy lớn.

100% cơ sở đã lập hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động công tác PCCC&CNCH theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động việc cập nhật, bổ sung các thành phần hồ sơ chưa đầy đủ và thường xuyên, việc sắp xếp lưu trữ còn chưa khoa học, khó khai thác. Công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tuy đã được duy trì nhưng còn mang tính hình thức, đối phó với cơ quan chức năng nên hiệu quả không cao.

Về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC, một số cơ sở kho vận không thực hiện hoặc dù có quan tâm, triển khai thực hiện, nhưng do chủ quan triển khai bằng hình thức miệng hoặc qua thư điện tử mà không có văn bản kế hoạch nên chất lượng hiệu quả kém. Một số cơ sở kho vận, người đứng đầu cơ sở chưa được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC khi có chức danh Chỉ huy chữa cháy quy định tại Khoản 2, Điều 37, Luật PCCC.

Về công tác kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng phương tiện PCCC, tại một số bộ phận doanh nghiệp hoạt động lâu năm thực hiện chưa tốt; các trang thiết bị PCCC và hệ thống PCCC đã xuống cấp nghiêm trọng, một số không hoạt động. Không tổ chức khắc phục sửa chữa kịp thời tuy đã được kiểm tra nhắc nhở và xử lý nhiều lần.

Việc thực hiện các quy định trong quản lý, sử dụng điện, còn nhiều tồn tại nhất là việc đảm bảo các điều kiện an toàn điện trong các khu vực kho có nguy hiểm cháy, nổ, tình trạng cầu mắc điện tùy tiện, dây dẫn điện không được luồn trong các ống bảo vệ và được cầu mắc trên các vì kèo sắt vẫn còn xảy ra.

Việc sắp xếp hàng hóa trong các kho vẫn còn tình trạng tận dụng tối đa không gian lưu trữ, dẫn đến không đảm bảo khoảng cách an toàn và cản trở các lối thoát nạn và trang bị các phương tiện đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn không đảm bảo yêu cầu hoặc bị hư hỏng.

Hầu hết các cơ sở kho vận hoạt động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp thuộc diện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo Nghị định 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ đều ý thức được tầm quan trọng của việc mua bảo hiểm nên đã tự nguyện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với công trình và tài sản bên trong cơ sở. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều trường

hợp cơ sở dịch vụ kho vận có thực hiện việc mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc nhưng không đúng nguyên tắc, cụ thể: mở rộng điều kiện bảo hiểm mọi rủi ro tài sản nhưng không tách riêng phần bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và phần bảo hiểm các rủi ro khác trong hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Khoản 3, Điều 4, Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 6/9/2023 của Chính phủ.

Trên địa bàn Thành phố, các huyện vùng ngoại thành còn nhiều công trình kho vận xây dựng không phép, trái phép, không đảm bảo quy hoạch, không đúng mục đích sử dụng đất, xây dựng trên đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp.... Trong số đó đa phần là chưa được thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC; vi phạm về trật tự xây dựng, vi phạm nghiêm trọng các điều kiện an toàn về PCCC. Tuy nhiên, các cơ sở này vẫn tồn tại hoạt động nhưng chưa được các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng xử lý triệt để gây không thể thực hiện thủ tục thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC theo quy định.

Công tác phối hợp giữa các Phòng, Ban, Ngành, UBND các cấp, cơ quan cấp phép về lĩnh vực xây dựng chưa chặt chẽ, thống nhất dẫn đến tình trạng nhiều công trình xây dựng sai quy hoạch, xây dựng không phép, trái phép, xây dựng công trình trên đất lấn chiếm, đất nông nghiệp làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý nhà nước về PCCC.

#### **4. Một số đặc điểm trong công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ kho vận trên địa bàn Thành phố trong tình hình hiện nay**

Công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC và nghiệm thu về PCCC không chỉ đơn thuần là thủ tục hành chính theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật mà đây là một trong những giai đoạn ban đầu trong quá trình đầu tư xây dựng dự án, công trình đảm bảo các yêu cầu an toàn về PCCC&CNCH khi dự án, công trình hoàn thành đưa vào sử dụng. Việc đầu tư trong khâu thiết kế càng chặt chẽ thì sẽ kéo giảm thời gian Chủ Đầu tư liên hệ cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục thẩm duyệt thiết kế về PCCC và nghiệm thu về PCCC theo quy định của pháp luật, đồng thời sẽ giảm thiểu nguy cơ, rủi ro phát sinh cháy, nổ trong quá trình đưa vào vận hành, sử dụng, hoạt động hoặc nếu có

phát sinh cháy, nổ thì sẽ hạn chế tối đa nguy cơ cháy lan, cháy lớn, tăng khả năng hiệu quả trong quá trình triển khai lực lượng, phương tiện của các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH chuyên nghiệp.

Tuy nhiên, qua ghi nhận công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC và nghiệm thu về PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, việc kiến nghị chủ đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật còn gặp nhiều khó khăn nhất là công tác đầu tư xây dựng, việc thẩm duyệt thiết kế, thi công và nghiệm thu về PCCC không khả thi do còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như:

Về bậc chịu lửa: không thể thi công theo quy định hiện hành vì hiện nay QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi bổ sung năm 2023 quy định một số nhà công nghiệp phải đảm bảo bậc II chịu lửa để đảm bảo diện tích khoang cháy, khoảng cách PCCC, giải pháp ngăn cháy, lối thoát nạn..., trong đó các cấu kiện chịu lực của công trình (cột, dầm, sàn...) phải có giải pháp sơn chống cháy, phun vữa chống cháy, ốp vật liệu chống cháy.... Cơ sở đã hoạt động từ những năm 2000 trước thời điểm Luật PCCC ban hành nếu thực hiện theo yêu cầu nêu trên phải ngưng toàn bộ cơ sở, di dời toàn bộ hàng hóa chứa trong kho ra bên ngoài.

Về giao thông phục vụ chữa cháy: một số cơ sở kho vận phải cải tạo mặt bằng công trình thì mới đảm bảo yêu cầu về giao thông phục vụ cho xe chữa cháy do yêu cầu về giao thông cho xe chữa cháy theo thiết kế cũ trước năm 2020 (đường giao thông cho xe chữa cháy chạy dọc theo 1 hoặc 2 phía dọc theo chiều dài công trình) khác với yêu cầu về giao thông cho xe chữa cháy theo quy chuẩn hiện hành QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi bổ sung năm 2023 (bố trí đường và bãi đỗ có đủ chiều dài, chiều rộng và bố trí lối vào trên cao), ảnh hưởng đến cấp phép xây dựng, không gian xanh theo quy hoạch hiện hành.

Về giải pháp ngăn cháy: nhiều cơ sở kho vận quy mô lớn còn bố trí cả không gian, diện tích văn phòng làm việc liền kề với không gian lưu trữ hàng hóa, dẫn đến khi áp dụng quy định đối với các khu vực có công năng khác nhau thực hiện giải pháp ngăn cháy theo QCVN 06:2022/BXD thì phải xây dựng tường ngăn cháy cao đến mái. Nhiều cơ sở kho vận không thể thực hiện vì kết cấu xây dựng là nhà thép tiền chế, kết cấu chịu lực không đảm bảo để xây dựng tường ngăn cháy bên trong công trình.

Về hệ thống kỹ thuật PCCC: hiện nay theo QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi bổ sung năm 2023, việc thiết kế hệ thống chữa cháy sẽ gặp rất nhiều khó khăn do khối tích bể nước chữa cháy tăng rất cao. Đa phần các cơ sở kho vận đều là công trình là hạng C về nguy hiểm cháy và cháy nổ, nếu thiết kế theo TCVN 7336:2023 và QCVN 06 hiện hành thì lượng nước chữa cháy trong nhà (chữa cháy tự động Sprinkler và họng nước) tương đương trên 400m<sup>3</sup>, một số công trình nếu căn cứ theo thiết kế hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà của khu công nghiệp (có lưu lượng bình quân 15l/s) thì chưa đảm bảo, phải thiết kế bổ sung với khối tích bể nước chữa cháy tăng bình quân từ 100m<sup>3</sup>, 200m<sup>3</sup> hoặc 300m<sup>3</sup> nước. Trong khi đó cơ sở chỉ có khoảng 50m<sup>3</sup>, 70m<sup>3</sup> hoặc 125m<sup>3</sup> hiện hữu, không còn diện tích, không gian để bố trí bể nước.

Về hệ thống bảo vệ chống hút khói: căn cứ theo QCVN 06 hiện hành nếu thực hiện yêu cầu theo Phụ lục D thì các nhà xưởng, kho đa số đều phải có hệ thống bảo vệ chống khói. Việc thi công hệ thống nêu trên rất khó khả thi vì khung mái hiện hữu không đảm bảo kết cấu chịu lực hoặc không gian trần quá thấp, không thể lắp đặt bổ sung hệ thống hút khói hoặc một số nhà xưởng sản xuất cần đảm bảo sạch, vô trùng trong quá trình hoạt động cũng không thể lắp đặt theo quy định.

### **5. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở kho vận trên địa bàn Thành phố**

Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với sự phát triển của các cơ sở kho vận trên địa bàn Thành phố luôn có sự phối hợp, tham gia của cả hệ thống chính trị trong đó phát huy tối đa vai trò của mỗi cá nhân, mỗi tổ chức trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để từng bước bắt kịp với xu hướng phát triển của loại hình kho vận trên địa bàn Thành phố. Để chủ động phát huy, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Thành phố đã tập trung duy trì và thực hiện tốt một số kinh nghiệm, giải pháp sau:

*Một là*, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở trong KCX, KCN, CCN và cơ sở xen cài trong

KDC; cơ sở, công trình vi phạm chưa nghiệm thu về PCCC đã đưa vào sử dụng; cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, nhằm khắc phục các tồn tại, thiếu sót về PCCC, đồng thời xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm quy định về PCCC. Kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với những cơ sở vi phạm quy định về PCCC có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ. Phối hợp các báo, đài tăng cường đưa tin phản ánh việc triển khai thực hiện của các cấp các ngành nhằm giải quyết dứt điểm các cơ sở chưa được nghiệm thu về PCCC đưa vào sử dụng, các cơ sở không đảm bảo an toàn PCCC theo Nghị quyết số 23 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

*Hai là*, chủ động hướng dẫn và yêu cầu Ban Quản lý các KCX&KCN Thành phố (Hepza), các công ty đầu tư, khai thác, kinh doanh hạ tầng KCN và các cơ sở trong KCX, KCN, CCN, cơ sở xen cài trong khu dân cư thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về PCCC&CNCH qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC tại các cơ sở này.

*Ba là*, tham mưu cho UBND Thành phố tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác PCCC, kiểm tra chuyên đề về hệ thống điện tại các cơ sở hoạt động sản xuất chế biến gỗ và cao su; phối hợp với Tổng Công ty điện lực Thành phố, Đài Truyền hình TP Hồ Chí Minh, Đài Tiếng nói TP Hồ Chí Minh tuyên truyền hướng dẫn người đứng đầu các cơ sở sản xuất thực hiện các biện pháp an toàn PCCC trong sử dụng điện đến từng cán bộ, công nhân viên.

*Bốn là*, tăng cường trong công tác tham mưu giữa các lực lượng Công an nhân dân về đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở hoạt động sản xuất KCX, KCN, CCN, cơ sở xen cài trong khu dân cư. Kịp thời tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương thực hiện chính sách kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với việc đảm bảo an ninh trật tự, an sinh xã hội, PCCC tại địa phương. Duy trì hiệu quả chế độ giao ban định kỳ về công tác đảm bảo an toàn PCCC; thực tập phương án chữa cháy, CNCH; kiểm tra liên ngành về an ninh trật tự, PCCC; xây dựng, thực tập phương án xử lý sự cố cháy, nổ lớn, có nhiều lực lượng tham gia.

*Năm là*, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở hoạt động sản xuất KCX, KCN, CCN, cơ sở xen cài trong khu dân cư, tổ chức điều tra cơ bản, nắm tình hình, địa bàn quản lý. Thực hiện nghiêm công tác thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC đảm bảo đúng quy định theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành. Ngoài ra, thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát các cơ sở trong suốt quá trình hoạt động sản xuất, bảo quản hàng hóa tại cơ sở đảm bảo đúng công năng tính chất sử dụng, khoảng cách an toàn PCCC theo đúng hồ sơ thiết kế ban đầu.

*Sáu là*, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đối tượng là Chỉ huy chữa cháy, đội viên Đội PCCC chuyên ngành, Đội PCCC cơ sở đảm bảo thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và cấp Chứng nhận huấn luyện theo đúng Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 20/11/2020, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ và Thông tư số 150/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện PCCC&CNCH cho lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành.

*Bảy là*, củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành đảm bảo lực lượng này tự tổ chức thực hiện tốt công tác PCCC với phương châm 04 tại chỗ, đồng thời xử lý kịp thời và hiệu quả các sự cố cháy, nổ ngay từ khi mới phát sinh, không để cháy lan, cháy lớn.

*Tám là*, thường trực sẵn sàng về lực lượng, phương tiện để ứng phó kịp thời các tình huống cháy, nổ xảy ra và chi viện kịp thời khi được điều động; phối hợp với các đơn vị đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ chức chữa cháy, CNCH tại địa bàn quản lý khi xảy ra sự cố.

Trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Thành phố sẽ tiếp tục duy trì, phát huy những nguồn lực hiện có, thực hiện tốt công tác PCCC&CNCH, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với các cơ sở, loại hình dịch vụ kho vận, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố. ■

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 150/TT-BCA ngày 31/12/2020 quy định về trang bị phương tiện PCCC&CNCH cho lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành*, Hà Nội.

2. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

3. Chính phủ (2024), *Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của*

*Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC*, Hà Nội.

4. Quốc hội (2001), *Luật Phòng cháy và chữa cháy*, Hà Nội.

5. Quốc hội (2006), *Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật*, Hà Nội.